

Số: 04 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 04 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành “Kế hoạch phòng, chống bệnh Lở mồm long móng
trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2021-2025”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015; Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018;

Căn cứ Quyết định số 1632/QĐ-TTg ngày 22/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Lở mồm long móng, giai đoạn 2021 - 2025”;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn ;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 651/TTr-SNN ngày 30 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phòng, chống bệnh Lở mồm long móng trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính; Thành viên BCD phòng, chống dịch bệnh động vật của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các sở, ngành, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- TT Tỉnh ủy (để b/c);
- TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Thú y;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Mạnh KT, 10 bản.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Tráng Thị Xuân

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bệnh Lở mồm long móng trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025

(Kèm theo Quyết định số: 04 /QĐ-UBND ngày 04/ 01/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Kiểm soát hiệu quả bệnh Lở mồm long móng (LMLM) gia súc trên địa bàn tỉnh và ngăn chặn sự xâm nhập của các chủng vi rút LMLM mới từ bên ngoài vào tỉnh Sơn La; xây dựng thành công các cơ sở chăn nuôi, chuỗi liên kết chăn nuôi, vùng an toàn dịch bệnh (ATDB) LMLM cấp xã tiến tới xây dựng vùng ATDB cấp huyện; góp phần thực hiện thành công chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045.

2. Mục tiêu cụ thể

- Số lượng ổ dịch LMLM và gia súc mắc bệnh giảm từ 10-20% so với trung bình giai đoạn 2016-2020.
- Xây dựng thành công, duy trì ít nhất 40 cơ sở chăn nuôi gia súc ATDB đối với bệnh LMLM.
- Đẩy mạnh việc xây dựng thành công một số vùng ATDB cấp xã tiến tới xây dựng thành công vùng ATDB cấp huyện hoặc vùng liên huyện của tỉnh.
- Giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, phân tích các đặc điểm dịch tễ và đặc điểm lây lan bệnh LMLM trên địa bàn tỉnh để có giải pháp phòng, chống phù hợp và hiệu quả. Tổ chức kiểm soát tốt dịch bệnh, chủ động giám sát phát hiện sớm, xử lý kịp thời, dứt điểm các ổ dịch mới phát sinh ngay trong diện hẹp không để dịch lây lan ra diện rộng.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Ngăn chặn sự xâm nhiễm vi rút LMLM từ bên ngoài vào địa bàn tỉnh

- Kiểm soát, ngăn chặn, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán bất hợp pháp động vật, sản phẩm động vật vào địa bàn tỉnh, đặc biệt là động vật, sản phẩm động vật nhập lậu qua biên giới.
- Thực hiện việc kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật (bao gồm cả sản phẩm đã qua chế biến) do người mang theo, phương tiện vận chuyển qua lại cửa khẩu, biên giới, kể cả đường mòn, lối mở theo quy định.

2. Phòng bệnh bằng vắc xin LMLM

- a) Đối tượng tiêm phòng: Tập trung tiêm phòng cho đàn trâu, bò, lợn nái, lợn đực giống. Ngoài ra, căn cứ đặc điểm dịch tễ, tình hình dịch bệnh LMLM và

nguồn lực của địa phương, các phòng, đơn vị chức năng của huyện, thành phố báo cáo, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc tiêm phòng vắc xin LMLM cho các đối tượng gia súc khác như dê, lợn thịt...

b) Loại vắc xin: Căn cứ kết quả giám sát lưu hành vi rút LMLM trên địa bàn tỉnh, kết quả đánh giá tương đồng kháng nguyên giữa vi rút lưu hành thực địa trên địa bàn tỉnh và kháng nguyên của vi rút vắc xin, các hướng dẫn khuyến cáo hàng năm của Cục Thú y, Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh quyết định hướng dẫn lựa chọn sử dụng loại vắc xin tiêm phòng trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định, hướng dẫn của Cục Thú y, đảm bảo hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch bệnh LMLM trên địa bàn tỉnh, sử dụng các chủng loại vắc xin có hàm lượng kháng nguyên cao (*từ 6PD50 trở lên theo khuyến cáo của Tổ chức Thú y thế giới (OIE), kinh nghiệm của các nước và kinh nghiệm của Việt Nam trong những năm qua*).

c) Thời gian tiêm phòng: Bảo đảm 2 lần tiêm phòng trong năm, mỗi lần cách nhau 6 tháng; lần 1 trong khoảng thời gian từ tháng 2 đến tháng 4 và lần 2 trong khoảng thời gian từ tháng 8 đến tháng 10. Ngoài 2 đợt tiêm chính nêu trên, các huyện, thành phố cần có kế hoạch và tổ chức tiêm phòng bổ sung cho đàn vật nuôi phát sinh trước, trong và sau các đợt tiêm chính, bảo đảm tiêm vắc xin cho tối thiểu 80% tổng đàn thuộc diện phải tiêm phòng.

d) Điều kiện, phương tiện, dụng cụ và các biện pháp kỹ thuật liên quan đến bảo quản, vận chuyển vắc xin và tiêm phòng phải đạt yêu cầu; Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh phối hợp với UBND các huyện, thành phố tổ chức hướng dẫn, giám sát, đánh giá sau mỗi đợt tiêm phòng.

đ) Cách thức sử dụng vắc xin: Theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin. Trong đó, lưu ý kết hợp thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi ngay trước, sau khi tiêm phòng.

3. Giám sát bệnh LMLM

a) Giám sát lâm sàng (giám sát bị động)

- Mục đích nhằm phát hiện sớm các ca bệnh để khoanh vùng, dập dịch kịp thời, giảm thiệt hại về kinh tế, hạn chế sự lây lan của dịch bệnh.

- Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản phối hợp với các phòng, đơn vị chức năng của huyện, thành phố tổ chức hướng dẫn cán bộ thú y cơ sở và người chăn nuôi thường xuyên theo dõi, giám sát đàn gia súc trong suốt quá trình nuôi, nếu thấy gia súc có biểu hiện của bệnh LMLM phải báo cáo ngay cho chính quyền cơ sở, cơ quan chức năng để tổ chức điều tra, xác minh và kịp thời tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Tổ chức điều tra, xác minh ổ dịch, lấy mẫu của gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh để xét nghiệm xác định bệnh, chủng vi rút LMLM phục vụ cho đánh giá tương đồng vắc xin và công tác phòng, chống dịch.

b) Giám sát lưu hành vi rút và giám sát sau tiêm phòng vắc xin LMLM (giám sát chủ động)

- Hằng năm, Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh tham mưu xây dựng kế hoạch chủ động lấy mẫu giám sát lưu hành vi rút LMLM trên địa bàn

tỉnh và kế hoạch lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí; đồng thời phối hợp với đơn vị chức năng của huyện, thành phố tổ chức thực hiện nhằm đánh giá tỷ lệ lưu hành vi rút LMLM trong quần thể gia súc, đưa ra các cảnh báo, đánh giá tương đồng vắc xin làm căn cứ quyết định lựa chọn chủng loại vắc xin cho phù hợp, hiệu quả; đánh giá hiệu quả sau khi tiêm phòng vắc xin LMLM tại các huyện, thành phố.

- Thời điểm lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng vắc xin LMLM: Sau 21 ngày kể từ thời điểm tiêm phòng gần nhất và không quá 3 tháng.

4. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh

Căn cứ nhu cầu của địa phương, người chăn nuôi, doanh nghiệp và nguồn lực của các địa phương, tổ chức xây dựng vùng, cơ sở ATDB theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT và khuyến cáo của OIE. Trường hợp địa phương có các doanh nghiệp xây dựng chuỗi chăn nuôi ATDB theo khuyến cáo của OIE để xuất khẩu, cần tổ chức xây dựng vùng đệm xung quanh chuỗi đó bảo đảm ATDB theo quy định.

Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thành phố hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi cơ sở sản xuất các sản phẩm chăn nuôi ATDB. Việc quản lý, duy trì vùng, cơ sở chăn nuôi, chế biến an toàn dịch bệnh là trách nhiệm của địa phương và cơ quan chuyên ngành thú y.

5. Kiểm soát vận chuyển

a) Thiết lập hệ thống nhận diện gia súc trên cơ sở thực hiện việc đánh dấu gia súc vận chuyển theo quy định; xây dựng dữ liệu về vận chuyển gia súc, đảm bảo truy xuất nguồn gốc.

b) Thực hiện việc kiểm dịch vận chuyển gia súc và các sản phẩm của chúng ra khỏi địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y.

c) Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn quản lý, khu vực biên giới, cửa khẩu; thường xuyên có sự phối kết hợp giữa cơ quan chuyên môn của tỉnh, của huyện với các cơ quan chức năng như quản lý thị trường, công an, bộ đội biên phòng, hải quan, chính quyền địa phương trong việc kiểm tra, kiểm soát và xử lý các trường hợp vi phạm về kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển động vật và sản phẩm động vật, nhất là tại khu vực biên giới.

d) Đảm bảo và duy trì ổn định nguồn nhân lực thực hiện công tác kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển; đào tạo, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ thực hiện công tác kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển.

6. Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

a) Tổ chức quản lý giết mổ gia súc theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

b) Khi phát hiện gia súc có triệu chứng của bệnh LMLM, phải kiểm tra toàn đàn; đối với con vật có dấu hiệu nghi mắc bệnh phải được nuôi nhốt cách ly

và xử lý theo quy định; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc chuồng trại, khu vực nuôi nhốt; vệ sinh, khử trùng tiêu độc nơi giết mổ trước và sau khi giết mổ, dụng cụ, phương tiện có liên quan.

c) Việc giết mổ bắt buộc gia súc mắc bệnh tại nơi xảy ra dịch LMLM thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

d) Thường xuyên rà soát, thống kê các cơ sở kinh doanh giết mổ động vật và cập nhật bổ sung khi có sự biến động về số lượng cơ sở giết mổ động vật trên địa bàn quản lý; tăng cường xử lý cơ sở giết mổ trái phép để tránh nguy cơ lây lan dịch bệnh; định kỳ xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát điều kiện vệ sinh thú y tại các cơ sở giết mổ.

7. Biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch, chống dịch

a) Chủ gia súc thực hiện các biện pháp xử lý ổ dịch bao gồm:

- Cách ly ngay động vật mắc bệnh hoặc có dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh.
- Tuyệt đối không mua bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ, vứt xác động vật mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh, động vật chết, sản phẩm động vật mang mầm bệnh ra môi trường.

- Thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy, giết mổ bắt buộc động vật mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh, động vật chết và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh khác theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Cung cấp thông tin chính xác về tình hình dịch bệnh động vật theo yêu cầu của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và nhân viên thú y cấp xã.

b) Các cơ quan, đơn vị chức năng, chính quyền địa phương thực hiện:

- Tiến hành điều tra xác minh tình hình dịch bệnh và lấy mẫu chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh.

- Lập chốt kiểm soát tạm thời trên các trục đường giao thông ra, vào vùng dịch, vùng không chế nhằm ngăn chặn, không để động vật, sản phẩm động vật mẫn cảm ra, vào vùng dịch, trừ các trường hợp được phép theo quy định của Luật Thú y và có hướng dẫn, giám sát của cơ quan thú y có thẩm quyền; có giải pháp quản lý, kiểm soát việc vận chuyển gia súc, sản phẩm gia súc trong nội huyện, nội tỉnh để hạn chế lây lan dịch bệnh.

- Đặt biển báo khu vực có dịch, hướng dẫn tránh đi qua vùng dịch.

- Tổ chức phun khử trùng các phương tiện vận chuyển từ vùng dịch đi ra ngoài.

- Xử lý gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh trong vùng dịch theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Kinh phí hỗ trợ tiêu hủy gia súc mắc bệnh, gia súc chết do bệnh LMLM được thực hiện theo quy định hiện hành.

- Tham mưu cho cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc công bố dịch bệnh LMLM, công bố hết dịch và tổ chức phòng, chống dịch bệnh theo quy định hiện hành.

8. Thông tin tuyên truyền

a) Xây dựng chiến lược truyền thông nguy cơ phù hợp với từng đối tượng, loại hình truyền thông; tổ chức các lớp tập huấn về truyền thông nguy cơ cho những người làm công tác thú y, khuyến nông cơ sở và người chăn nuôi.

b) Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền (*như: tờ rơi, pano áp phích, sách chuyên đề, thông tin trên đài truyền hình, truyền thanh, hệ thống báo mạng, báo giấy, hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội, ứng dụng trên điện thoại, máy tính,...*) để nâng cao nhận thức của cộng đồng về tính chất nguy hiểm của dịch bệnh LMLM; các biện pháp phòng, chống dịch bệnh LMLM; các quy định của Luật Thú y, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh, BCĐ tỉnh về phòng, chống dịch bệnh LMLM; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc phát hiện, báo cáo và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh LMLM.

9. Tăng cường năng lực giám sát và chẩn đoán phát hiện dịch bệnh

a) Tiếp tục xây dựng và củng cố hệ thống thu thập, thông tin, giám sát dịch bệnh và cảnh báo tình hình bệnh gia súc, gia cầm nói chung, đặc biệt là bệnh LMLM từ tỉnh, huyện, xã đến tận thôn, bản để phát hiện sớm dịch bệnh, có biện pháp xử lý kịp thời ngăn chặn dịch bệnh.

b) Tăng cường dự phòng trang thiết bị, máy móc, vật tư, bảo hộ phòng dịch, hóa chất sát trùng,... phục vụ cho công tác phòng, chống dịch đặc biệt là tại cơ sở để phản ứng kịp thời xử lý ổ dịch ngay trong diện hẹp, không để lây lan.

c) Tham gia các cuộc hội thảo, đào tạo tập huấn nâng cao hiểu biết, kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh về bệnh LMLM.

10. Hợp tác quốc tế

a) Trao đổi, thống nhất với nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào về cơ chế thường xuyên chia sẻ thông tin, quản lý vận chuyển động vật qua biên giới và triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh LMLM khu vực biên giới.

b) Kịp thời cập nhật thông tin về tình hình LMLM xảy ra ở các nước từ Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Thú y; chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác để có giải pháp quản lý, ngăn chặn kịp thời và hiệu quả; phối hợp tổ chức kiểm soát dịch bệnh, nhất là bệnh LMLM và vận chuyển, buôn bán, nhập lậu động vật, sản phẩm động vật qua biên giới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp tỉnh

Ban Chỉ đạo phòng, chống bệnh động vật tỉnh được thành lập theo quy định của Luật Thú y là đầu mối điều phối, chỉ đạo các hoạt động ứng phó khẩn cấp với bệnh LMLM theo Kế hoạch này. Căn cứ tình hình thực tế và diễn biến của dịch bệnh, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo để chỉ đạo các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai các biện pháp phòng, chống dịch LMLM đảm bảo hiệu quả.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Hằng năm trên cơ sở nội dung kế hoạch này, tham mưu trình ban hành kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật và dự toán kinh phí để tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra UBND các huyện, thành phố triển khai Kế hoạch này, các quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật để giảm thiểu nguy cơ phát sinh dịch bệnh LMLM; phối hợp với các sở, ban ngành liên quan trong thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Hướng dẫn việc khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; hướng dẫn xây dựng các vùng, cơ sở, chuỗi cơ sở sản xuất sản phẩm động vật ATDB theo quy định.

- Tăng cường năng lực tổ chức bộ máy và cơ chế, chính sách quản lý ngành chăn nuôi, thú y đảm bảo phòng, chống dịch bệnh kịp thời, chuyên nghiệp, hiệu quả; Phối hợp với Sở Nội vụ, UBND các huyện, thành phố thực hiện rà soát, tham mưu UBND tỉnh xem xét kiện toàn lại hệ thống thú y theo quy định của Luật Thú y, Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 20/5/2019 của Ban Bí thư và các văn bản liên quan.

- Hằng năm, tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo kết quả tổ chức thực hiện Kế hoạch trước ngày 30 tháng 11 gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện:

+ Nắm bắt tình hình dịch bệnh trên địa bàn cả nước và tại các tỉnh lân cận để chủ động tham mưu các biện pháp phòng, chống; Phối hợp với các địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc và trong công tác điều tra ổ dịch, lấy mẫu xét nghiệm; hướng dẫn các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch phòng, chống bệnh LMLM của địa phương và các biện pháp tổ chức thực hiện.

+ Căn cứ tình hình dịch bệnh LMLM trên địa bàn tỉnh, xác định đối tượng và phạm vi tiêm phòng vắc xin, chủng loại vắc xin và hướng dẫn các huyện, thành phố thực hiện; đôn đốc, kiểm tra công tác tiêm phòng vắc xin, công tác giám sát theo quy định. tổ chức giám sát sau tiêm phòng vắc xin LMLM, giám sát sự lưu hành vi rút LMLM theo yêu cầu thực tế của công tác phòng, chống dịch; thông báo lưu hành vi rút LMLM, khuyến cáo sử dụng vắc xin LMLM.

+ Thực hiện nghiêm công tác kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật theo quy định. Phối hợp với các lực lượng chức năng như Biên phòng, Hải quan, Công an, Quản lý thị trường và chính quyền địa phương trong kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc buôn bán, vận chuyển gia súc ra, vào địa bàn tỉnh, nhất là khu vực biên giới.

+ Phối hợp với các cơ quan truyền thông, các địa phương trong thông tin, tuyên truyền về phòng, chống bệnh LMLM.

3. Các sở, ngành và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông của tỉnh

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và UBND các huyện, thành phố triển khai Kế hoạch phòng, chống bệnh LMLM giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống bệnh, chuyển đổi phương thức chăn nuôi, phát triển chăn nuôi lợn theo hướng chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh...

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố

- Chịu trách nhiệm về công tác phòng chống dịch bệnh LMLM trên địa bàn quản lý. Kiến toàn và tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh cấp huyện, xã; phân công thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách những công việc cụ thể trong công tác phòng, chống dịch.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng, chống bệnh LMLM trên địa bàn theo các nội dung của Kế hoạch này; bố trí nguồn lực, vật tư, phương tiện, quỹ đất để chống dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh khi có dịch; bố trí kinh phí thuộc trách nhiệm của cấp huyện.

- Tổ chức, theo dõi việc khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định; Tổ chức hướng dẫn xây dựng và nhân rộng các mô hình cơ sở chăn nuôi, chuỗi sản xuất, vùng chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh phù hợp với điều kiện và quy mô chăn nuôi tại địa phương.

- Rà soát các cơ sở giết mổ động vật trên địa bàn, nhất là các cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ, kiên quyết không cho giết mổ nếu cơ sở hoạt động không phép hoặc không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm; xây dựng cơ sở giết mổ tập trung, chủ động quỹ đất và có cơ chế đặc thù cho chủ đầu tư trong việc tìm và giao đất, vốn đầu tư để xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

- Tổ chức xây dựng các chuỗi cơ sở, các vùng, chuỗi sản xuất các sản phẩm an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học; xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh trên địa bàn.

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc; phối hợp với cơ quan chuyên môn của tỉnh trong việc tổ chức lấy mẫu xét nghiệm.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch.

- Chủ động bố trí nguồn kinh phí của địa phương để phục vụ kịp thời cho công tác phòng, chống dịch; có phương án, chuẩn bị sẵn sàng và đầy đủ lực lượng, vật tư chủ động đối phó kịp thời khi có dịch xảy ra.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác phòng, chống bệnh LMLM trên địa bàn, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn

- Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về công tác tổ chức thực hiện phòng, chống dịch trên địa bàn quản lý.

- Triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác tiêm vắc xin, giám sát, phát hiện, báo cáo và xử lý ổ dịch theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y.

- Tiếp nhận khai báo và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Thành lập các Tổ giám sát và giao cho các trưởng thôn, cán bộ thú y cơ sở theo dõi, giám sát dịch bệnh đến tận thôn, bản, hộ chăn nuôi, tiếp nhận và báo cáo thông tin về dịch bệnh động vật. Phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan.

- Triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện, báo cáo và xử lý ổ dịch theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ trên địa bàn.

- Báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình dịch bệnh động vật, công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn xã với UBND huyện và Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện.

6. Các tổ chức, doanh nghiệp, người chăn nuôi, người vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi

- Chấp hành nghiêm các quy định hiện hành của pháp luật về chăn nuôi, thú y, phòng, chống dịch bệnh.

- Tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo, đề nghị của cơ quan chức năng và địa phương; thông báo kịp thời khi phát hiện tình trạng dấu dịch của địa phương, của hộ khác hoặc tình trạng bán chạy gia súc bệnh, vớt xác động vật ốm chết ra môi trường, không tuân thủ, thực hiện các biện pháp chống dịch của người chăn nuôi.

IV. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Ngân sách nhà nước

- Ngân sách tỉnh: Đảm bảo kinh phí đối với các hoạt động, bao gồm: Chỉ đạo, kiểm tra công tác phòng chống dịch, phòng chống buôn lậu động vật, sản phẩm động vật, giám sát, tập huấn, hội nghị, hội thảo, gửi mẫu xét nghiệm, thông tin tuyên truyền, chi phí cho các hoạt động phòng chống dịch, mua sắm dụng cụ, bảo hộ lao động, vắc xin (theo chỉ đạo của Trung ương), thuốc sát trùng và triển khai tiêu độc khử trùng, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật nhiễm bệnh và xử lý môi trường.

- Ngân sách của các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn: Chủ động sử dụng nguồn kinh phí trong dự toán được giao để thực hiện các biện pháp trong công tác phòng, chống bệnh LMLM tại địa bàn quản lý.

2. Kinh phí của chủ vật nuôi

Người chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, sản phẩm của gia súc có trách nhiệm bố trí kinh phí để chủ động thực hiện các biện pháp phòng bệnh là chính; thường xuyên thực hiện vệ sinh khử trùng bằng vôi bột hoặc hóa

chất đối với chuồng trại, nơi buôn bán, giết mổ gia súc và các dụng cụ, phương tiện vận chuyển; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch; xử lý, tiêu hủy gia súc mắc bệnh theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền địa phương

3. Huy động nguồn kinh phí của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước

Để triển khai các hoạt động phòng chống dịch. Kết hợp với các đề án, chương trình, dự án, kế hoạch phòng chống dịch bệnh có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai, tiết kiệm ngân sách cho nhà nước.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Tráng Thị Xuân

